

خَشِعَةً أَبْصَرُهُمْ تَرَهُقُهُمْ ذَلَّةٌ وَقَدْ كَانُوا يُدْعَوْنَ إِلَى السُّجُودِ وَهُمْ  
سَالِمُونَ <sup>٤٣</sup> فَذَرْنِي وَمَن يُكَذِّبُ بِهَذَا الْحَدِيثِ سَنَسْتَدِرُ جَهَنَّمَ  
مِنْ حَيْثُ لَا يَعْلَمُونَ <sup>٤٤</sup> وَأَمْلَى لَهُمْ إِنَّ كَيْدِي مَتِينٌ <sup>٤٥</sup> أَمْ تَسْأَلُهُمْ  
أَجْرًا فَهُم مِنْ مَغْرَمٍ مُتَقْلُونَ <sup>٤٦</sup> أَمْ عِنْدُهُمْ الْغَيْبُ فَهُمْ يَكْتُبُونَ  
فَاصْبِرْ لِحُكْمِ رَبِّكَ وَلَا تَكُنْ كَصَاحِبِ الْحُوتِ إِذْ نَادَى  
وَهُوَ مَكْظُومٌ <sup>٤٧</sup> لَوْلَا أَنْ تَدَارَكَهُ وِنَعْمَةٌ مِنْ رَبِّهِ لَنِيدَ بِالْعَرَاءِ  
وَهُوَ مَذْمُومٌ <sup>٤٨</sup> فَاجْتَبَهُ رَبُّهُ وَفَجَعَلَهُ مِنَ الصَّابِرِينَ  
وَإِنْ يَكُادُ الَّذِينَ كَفَرُوا لِيزْلُقُونَكَ بِأَبْصَرِهِمْ لَمَّا سِمِّعُوا  
الذِّكْرَ وَيَقُولُونَ إِنَّهُ لِمَجْنُونٌ <sup>٤٩</sup> وَمَا هُوَ إِلَّا ذِكْرٌ لِلْعَالَمِينَ <sup>٥٠</sup>

سُورَةُ الْحَاقَّةِ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ  
الْحَاقَّةُ <sup>١</sup> مَا الْحَاقَّةُ <sup>٢</sup> وَمَا أَدْرَنَكَ مَا الْحَاقَّةُ <sup>٣</sup> كَذَبَتْ ثُوُدُ وَعَادُ  
بِالْقَارِعَةِ <sup>٤</sup> فَامَّا ثُوُدٌ فَاهْلَكُوا بِالْطَّاغِيَةِ <sup>٥</sup> وَامَّا عَادٌ فَاهْلَكُوا بِرِيحِ  
صَرَصَرِ عَاتِيَةِ <sup>٦</sup> سَخَّرَهَا عَلَيْهِمْ سَبْعَ لِيَالٍ وَثَمَنِيَةَ أَيَّامٍ حُسُومًا فَتَرَى  
الْقَوْمَ فِيهَا صَرَعًا كَانُوهُمْ أَعْجَازٌ خَلِ خَاوِيَةٌ <sup>٧</sup> فَهَلْ تَرَى لَهُمْ مِنْ بَاقِيَةٍ <sup>٨</sup>



- 43.- Cặp mắt của chúng nhìn gục xuống, đầy xấu hổ. Và chắc chắn trước kia chúng đã được mời đến để phủ phục trong lúc hãy còn khỏe mạnh.
- 44.- Thôi, hãy để mặc TA với kẻ phủ nhận lời tường trình này (*Qur'ān*). TA sẽ lôi chúng dần dần từ nơi mà chúng không nhận thấy.
- 45.- Và TA tạm tha cho chúng. Chắc chắn, kế hoạch của TA rất mãnh liệt.
- 46.- Hoặc phải chăng Người đã đòi chúng tiền thù lao cho nên chúng nợ nần chồng chất?
- 47.- Hoặc phải chăng chúng nắm điều vô hình nên chúng viết nó xuống?
- 48.- Bởi thế, hãy kiên nhẫn chờ đợi Lệnh phán của *Rabb* của Người và chờ như Người Bạn của con Cá<sup>1</sup> khi Người cầu cứu trong lúc đau khổ tuyệt vọng.
- 49.- Nếu không do một Ân-huệ từ *Rabb* của Người ban cho; và Người đã được quăng lên bãi biển hoang vu, và đáng bị khiển trách.
- 50.- Rồi *Rabb* của Người đã chọn Người và làm cho Người trở thành một người đức hạnh.
- 51.- Và những kẻ không có đức tin muốn làm cho Người sa chân với cái nhìn của chúng khi chúng nghe Lời Nhắc nhở (của *Qur'ān*); và chúng lên tiếng bảo: “Rõ thật, Y (Muhammad) là một thằng điên.”
- 52.- Và Nó (*Qur'ān*) chỉ là Lời Nhắc nhở (của Allah) ban cho muôn loài.

## AL-HĀQQAH

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng,  
Đáng Rất mực Khoan dung

- 1.- Thực-tại! ; 2.- Thực-tại là gì?
- 3.- Và điều gì cho Người (Muhammad) biết Thực-tại là gì?
- 4.- (Bộ tộc) Thamūd và dân tộc 'Ād phủ nhận *Qāri'ah* (Tận thế)!
- 5.- Bởi thế, đối với bộ tộc Thamūd, chúng đã bị tiêu diệt bởi một trận bùng nổ dữ dội.
- 6.- Và đối với dân tộc 'Ād, chúng đã bị tiêu diệt bởi một trận cuồng phong hết sức khủng khiếp;
- 7.- Mà Ngài (Allah) đã cho thổi dữ dội liên tiếp bảy đêm và tám ngày đến nỗi Người có thể thấy người dân nơi đó (chết) nằm la liệt như cây chà-là bị bứng gốc và ngã rạp xuống đất.
- 8.- Bởi thế, Người có thấy một đứa nào của bọn chúng sống sót hay chăng?

<sup>1</sup> Xem *Qur'ān*, 21:87.

وَجَاءَ فِرْعَوْنُ وَمَنْ قَبْلَهُ، وَالْمُؤْتَفِكُ بِالْخَاطِئَةِ ٩ فَعَصَوْا رَسُولَ  
رَبِّهِمْ فَأَخْذَهُمْ أَخْذَةَ رَأْيَةً ١٠ إِنَّا لَمَا طَغَا الْمَاءَ حَمَلْنَاكُمْ فِي الْجَارِيَةِ  
لِنَجْعَلَهَا كَمْ تَذَكِّرُ وَتَعِيَهَا أَذْنُ وَاعِيَةً ١١ فَإِذَا نَفَخْنَا فِي الصُّورِ  
نَفْخَةً وَحِدَةً ١٢ وَحَمَلْنَا الْأَرْضَ وَالْجِبَالَ فَدَكَّا دَكَّةً وَحِدَةً ١٣  
فِيَوْمِيْدِ وَقَعَتِ الْوَاقِعَةُ ١٤ وَأَنْشَقَتِ السَّمَاءُ فَهِيَ يَوْمِيْدِ وَاهِيَةً  
وَالْمَلَكُ عَلَى أَرْجَائِهَا وَيَحْمِلُ عَرْشَ رَبِّكَ فَوَقَهُمْ يَوْمِيْدِ ثَمَنِيَّةً ١٥  
يَوْمِيْدِ تُعَرَضُونَ لَا تَخْفَى مِنْكُمْ خَافِيَةً ١٦ فَأَمَّا مَنْ أُوتِيَ كِتَابَهُ وَ  
بِيمِينِهِ فَيَقُولُ هَاؤُمْ أَقْرَءُ وَأَكْتَبِيَةً ١٧ إِنِّي ظَنَنتُ أَنِّي مُلَاقٍ حِسَابِيَّةَ  
فَهُوَ فِي عِيشَةِ رَاضِيَّةٍ ١٨ فِي جَنَّةِ عَالِيَّةٍ ١٩ قُطُوفُهَا دَانِيَّةٌ ٢٠  
كُلُّوْا وَأَشْرُبُوا هِينَيْهَا بِمَا أَسْلَفْتُمْ فِي الْأَيَّامِ الْخَالِيَةِ ٢١ وَأَمَّا مَنْ أُوتِيَ  
كِتَابَهُ وَبِسِمَالِهِ فَيَقُولُ يَا لَيْتَنِي لَمْ أَوْتِ كِتَبِيَةً ٢٢ وَلَمْ أَدْرِمَا حِسَابِيَّةَ  
يَا لَيْتَهَا كَانَتِ الْقَاضِيَّةَ ٢٣ مَا أَعْنَى عَنِي مَالِيَّةً ٢٤ هَلَّكَ عَنِي سُلْطَانِيَّةَ  
خُذُوهُ فَعَلُوهُ ٢٥ ثُرَّ الْجَحِيمَ صَلُوهُ ٢٦ ثُرَّ فِي سِلْسِلَةِ ذَرْعُهَا  
سَبْعُونَ ذِرَاعًا فَاسْلُوكُوهُ ٢٧ إِنَّهُ وَكَانَ لَا يُؤْمِنُ بِاللهِ الْعَظِيمِ ٢٨  
وَلَا يَحْضُّ عَلَى طَعَامِ الْمِسْكِينِ ٢٩ فَلَيْسَ لَهُ الْيَوْمَ هُنَّا حَمِيرٌ

- 9.- Và đến lượt Fir'aun, và những kẻ trước y và những thị trấn (Sodom và Gomorrah) đã bị lật ngược vì quá tội lỗi,
- 10.- Bởi vì chúng bất tuân (mỗi) vị Sứ giả của *Rabb* (Allah) của chúng cho nên Ngài bắt phạt chúng bằng một sự túm bắt cồng bạo.
- 11.- Chính *TA* đã chuyên chở các ngươi trôi nổi khi nước dâng quá mức.
- 12.- Mà *TA* đã làm để nhắc nhở các người và những ai (có) tai, ghi nhớ nó.
- 13.- Bởi thế, khi Còi Hụ hụ lên tiếng đầu tiên;
- 14.- Và khi đất đai với núi non bị dời đi và bị đập nát;
- 15.- Vào Ngày đó, Biển cổ trọng đại sẽ xảy ra.
- 16.- Và bầu trời sẽ chẻ ra làm đôi bởi vì vào Ngày đó nó sẽ mỏng mảnh,
- 17.- Và các Thiên thần sẽ ở trên ranh giới của nó; và vào Ngày đó tám Thiên thần sẽ khiêng Ngai Vương của *Rabb* của Người bên trên chúng.
- 18.- Vào Ngày đó, các người sẽ được triệu tập để xét xử, không một điều bí mật nào của các người sẽ được giấu nhẹm nữa,
- 19.- Bởi thế, đối với ai được trao cho Sổ bộ của mình nơi tay phải thì sẽ nói: “Đây, hãy đọc Sổ bộ của tôi.”
- 20.- “Tôi nghĩ tôi sẽ hội đủ (điều kiện về) việc thanh toán của tôi.”
- 21.- Bởi thế, y sẽ sống một đời sống hạnh phúc,
- 22.- Nơi một ngôi Vườn (Thiên đàng) trên cao,
- 23.- Cho ra trái từng chùm (thấp và gần) vừa tầm tay hái.
- 24.- Hãy ăn và uống thoải mái vì điều (thiện) mà quý vị đã gởi đi trước cho mình vào những ngày đã qua.”
- 25.- Ngược lại, đối với ai được trao cho Sổ bộ của mình nơi tay trái thì sẽ than: “Thật khổ thân tôi! Thà đừng giao cho tôi sổ bộ này của tôi!
- 26.- “Và thà đừng hay biết gì về việc thanh toán (này) của tôi!
- 27.- “Ôi, thà chết phứt đi cho rồi!
- 28.- “Của cải của tôi chẳng giúp gì được cho tôi,
- 29.- “Quyền hành của tôi đã rời bỏ tôi!”
- 30.- (Có lệnh phán:) “Hãy túm bắt và trói hắn lại,
- 31.- “Hãy nướng hắn trong Lửa ngọn (của Hỏa ngục).
- 32.- “Rồi xiềng hắn bằng sợi dây xích dài bằng bẩy mươi tấc.
- 33.- “Rõ thật, hắn thường không tin tưởng nơi Đáng 'Allah' Chí Đại,
- 34.- “Và không khuyến khích (người khác) nuôi ăn người túng thiếu;
- 35.- “Bởi thế, ngày nay hắn không có bạn tại đây.”

وَلَا طَعَامٌ لِّا مِنْ غُسَلِينَ ٢٦ لَا يَا كُلُّهُ لِلَا أَخْطَطُونَ ٢٧ فَلَا أَقِسْمُ  
 بِمَا تُبْصِرُونَ ٢٨ وَمَا لَا تُبْصِرُونَ ٢٩ إِنَّهُ لَقَوْلُ رَسُولٍ كَبِيرٍ ٣٠ وَمَا هُوَ  
 يُقَوْلُ شَاعِرٌ قَلِيلًا مَا تُؤْمِنُونَ ٣١ وَلَا يُقَوْلُ كَاهِنٌ قَلِيلًا مَا تَذَكَّرُونَ  
 تَنْزِيلٌ مِّنْ رَّبِّ الْعَالَمِينَ ٣٢ وَلَوْ تَقُولَ عَلَيْنَا بَعْضَ الْأَقَاوِيلِ ٣٣  
 لَا خَدَنَا مِنْهُ بِالْيَمِينِ ٣٤ ثُمَّ لَقَطَعْنَا مِنْهُ الْوَتِينَ ٣٥ فَمَا مِنْكُمْ  
 مِّنْ أَحَدٍ عَنْهُ حَاجِزٌ ٣٦ وَإِنَّهُ لَتَذَكَّرَةٌ لِلْمُتَّقِينَ ٣٧ وَإِنَّا  
 لَنَعْلَمُ أَنَّ مِنْكُمْ مُّكَذِّبِينَ ٣٨ وَإِنَّهُ لَحَسْرَةٌ عَلَى الْكُفَّارِينَ  
 وَإِنَّهُ لِحَقٌّ الْيَقِينِ ٣٩ فَسَيِّحٌ يَا سِيمَرَيْكَ الْعَظِيمِ ٤٠

## سُورَةُ الْمَعَارِج

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

سَأَلَ سَائِلٌ بِعَذَابٍ وَاقِعٍ ١ لِلَّذِكَارِ فِي رِبِّنَ لِيَسَ لَهُ دَافِعٌ ٢  
 مِنَ اللَّهِ ذِي الْمَعَارِجِ ٣ تَرْجُو الْمَلَئِكَةَ وَالرُّوحَ إِلَيْهِ  
 فِي يَوْمٍ كَانَ مِقْدَارُهُ خَمْسِينَ أَلْفَ سَنَةٍ ٤ فَاصْبِرْ صَبْرًا جَمِيلًا  
 إِنَّهُمْ يَرَوْنَهُ وَبَعِيدًا ٥ وَنَرَاهُ قَرِيبًا ٦ يَوْمَ تَكُونُ السَّمَاءُ  
 كَالْمُهْلِ ٧ وَتَكُونُ الْجِبَالُ كَالْعَهْنِ ٨ وَلَا يَسْأَلُ حَمِيمٌ حَمِيمًا ٩

- 36.- “Và không có thức ăn nào khác ngoài chất mủ hôi tanh từ vết thương,
- 37.- “Chỉ để dành cho những kẻ phạm nhân ăn mà thôi.”
- 38.- Bởi thế, TA (Allah) thề bằng điều mà các người nhìn thấy,
- 39.- Và bằng điều mà các người không thấy,
- 40.- Rằng Nó (Qur'ān) là lời đọc của một vị Sứ giả rất vinh dự.
- 41.- Và Nó không phải là lời của một thi sĩ. Nhưng các người chẳng mấy tin.
- 42.- Và Nó cũng không phải là lời của một thầy bói. Các người không lưu ý.
- 43.- (Nó là) Lời mặc khải do *Rabb* của vũ trụ và muôn loài ban xuống.
- 44.- Và nếu Y (Muhammad) bịa đặt những lời lẽ về TA (Allah),
- 45.- Thì chắc chắn TA sẽ túm bắt Y bằng tay phải,
- 46.- Rồi TA sẽ cắt đứt động mạch (nơi quả tim) của Y,
- 47.- Bởi thế, không một ai trong các người có thể bảo vệ Y (khỏi TA).
- 48.- Và quả thật, Nó là Lời Nhắc nhở ban cho những người sợ Allah.
- 49.- Và TA biết chắc trong các người có người phủ nhận (Nó).
- 50.- Và quả thật, Nó là nguồn lo âu cho những kẻ không có niềm tin.
- 51.- Nhưng Nó là Chân-lý tuyệt đối được khẳng định chắc chắn.
- 52.- Bởi thế, hãy tán dương Đại Danh của *Rabb* Chí Đại của Người.



## AL-MA'ĀRIJ

Nhân danh Allah, Đáng Rất mực Độ lượng,  
Đáng Rất mực Khoan dung

- 1.- Có người hỏi về sự Trừng phạt sắp xảy ra
- 2.- Cho những kẻ không có đức tin mà không ai có thể tránh được,
- 3.- Từ Allah, Chủ Nhân của những con đường thăng lên trời,
- 4.- Các Thiên thần và *Rūh* (Jibrīl) đi lên chầu Ngài trong một Ngày tương đương với năm mươi ngàn năm (theo niên kỷ của con người).
- 5.- Bởi thế, hãy kiên nhẫn chịu đựng một cách vui tươi,
- 6.- Quả thật, chúng (những kẻ không có đức tin) thấy nó xa vời,
- 7.- Nhưng TA (Allah) thấy nó gần kề;
- 8.- Ngày mà bầu trời sẽ (tan rã) như đồng thau được nấu chảy;
- 9.- Và -những quả núi sẽ (nhẹ) như lông trùm;
- 10.- Không một người bạn nào sẽ hỏi thăm người bạn mình;